

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục
“Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng hợp tại nhà ga hành khách
T1 quốc nội (mã vị trí DD133-a) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất

GIÁM ĐỐC CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Phê duyệt số 7118/CHK-QLC ngày 13/12/2023 của Bộ giao thông vận tải - Cục hàng không Việt Nam về việc phê duyệt tài liệu khai thác công trình nhà ga hành khách quốc tế và nhà ga hành khách quốc nội Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Công văn số 959/CHKQTTSN ngày 25/03/2026 của cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc đề xuất phê duyệt phương án kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại nhà ga hành khách T1 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Công văn số 1522/TCTCHKVN-KDPTTT ngày 11/05/2026 của Ban Kinh doanh Phát triển thị trường Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 199/NQ-HĐQT ngày 07/04/2026 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quyết định số 4017/QĐ-CHKQTTSN ngày 24/07/2025 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc kiện toàn nhân sự Tổ chuyên gia lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 5136/QĐ-CHKQTTSN ngày 22/09/2025 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc kiện toàn nhân sự Tổ thẩm định lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh, hợp tác khai thác, thuê mặt bằng, thuê mặt bằng/vị trí quảng cáo - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ vào thực tế khai thác mặt bằng kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại nhà ga quốc tế - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Tờ trình số 1-1/TTr-TCG ngày 19/06/2026 về việc Trình duyệt kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng

hợp tại nhà ga hành khách T1 quốc nội (mã vị trí DD133-a) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”,

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 2-1/BC-TTĐ ngày 25/06/2026 của Tổ thẩm định về việc Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng hợp tại nhà ga hành khách T1 quốc nội (mã vị trí DD133-a)) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng hợp tại nhà ga hành khách T1 quốc nội (mã vị trí DD133-a) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất” với nội dung sau:

1. **Tên hạng mục:** Hợp tác kinh doanh dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng hợp tại nhà ga hành khách T1 quốc nội (mã vị trí DD133-a) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
2. **Bên mời hợp tác:** Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
3. **Thông tin về địa điểm, vị trí mặt bằng hợp tác kinh doanh dịch vụ phi hàng không**
 - Địa điểm: Khu vực nhà ga quốc nội – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
 - Vị trí mặt bằng:

TIA tổ chức lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng hợp với quy mô về diện tích như sau:

Khu vực	Mã vị trí mặt bằng	Số lượng (vị trí)	Diện tích (m ²)
Khu vực cách ly quốc nội đi gate 12-14	DD133-a	1	57,6 (19,2 m x 3 m)

➤ Vị trí theo sơ đồ bản vẽ đính kèm

Ghi chú: Diện tích có thể thay đổi theo thực tế khai thác căn cứ trên Biên bản tiếp nhận mặt bằng/Biên bản nghiệm thu lắp đặt và đưa mặt bằng vào khai thác.

4. Phương án hợp tác kinh doanh

4.1 Phần tham gia của các bên

a. TIA

Quyền khai thác mặt bằng được quy hoạch làm dịch vụ Ăn uống/Bách hóa tổng hợp tại nhà ga hành khách T1 quốc nội (mã vị trí DD133-a) – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

b. Đối tác

Đầu tư cơ sở vật chất và vận hành kinh doanh dịch vụ phi hàng không, bao gồm các công việc: thiết kế, thi công, lắp đặt trang thiết bị; vận hành, khai thác; cải tạo, sửa chữa mặt bằng để cung cấp dịch vụ theo tiêu chuẩn dịch vụ phục vụ hành khách.

4.2 Phương án phân chia lợi ích hợp tác

a. Phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$

Trong đó:

Li : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân chia hàng tháng.

T : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

D : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh (chưa bao gồm thuế GTGT).

b. Tỷ lệ phân chia khởi điểm, Lợi ích hợp tác tối thiểu:

Tỷ lệ phân chia khởi điểm và Lợi ích hợp tác tối thiểu cho từng vị trí mặt bằng như sau:

Mã vị trí mặt bằng	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ phân chia khởi điểm (t)	Lợi ích hợp tác tối thiểu hàng tháng TIA được nhận (Limin) VND/m ² /tháng
DD133-a	57,60	18%	1.774.500

- ❖ Lợi ích hợp tác chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí sử dụng điện, nước, chi phí vệ sinh môi trường, chi phí thi công, thiết kế, lắp đặt, cấp nguồn điện, điện thoại, internet và các chi phí khác (nếu có).

5. Thời gian hợp tác kinh doanh

Thời gian hợp tác kinh doanh: **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày ký Biên bản Xác nhận nghiệm thu mặt bằng đưa vào khai thác.

Trường hợp Tổng công ty/TIA có kế hoạch đầu tư/cải tạo đồng bộ kết cấu hạ tầng/tháo dỡ nhà ga T1 thì TIA được đơn phương chấm dứt hợp đồng vô điều kiện và không phải bồi thường cho mọi tổn thất hợp đồng từ việc đơn phương chấm dứt hợp đồng; không gây cản trở, xung đột hoặc phát sinh khiếu kiện, chi phí đền bù khi Tổng công ty/TIA triển khai dự án.

6. Tổ chức và tham gia lựa chọn

6.1 Nguyên tắc tổ chức lựa chọn đối tác:

- Đơn vị được chọn tham gia hợp tác vị trí mặt bằng, phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của đơn vị;
- Đảm bảo cạnh tranh, chống độc quyền, hướng đến hiệu quả kinh doanh và hợp tác bền vững.

6.2 Hình thức lựa chọn đối tác: lựa chọn rộng rãi.

6.3 Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn đối tác: tháng 06/2026.

6.4 Loại hợp đồng: Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

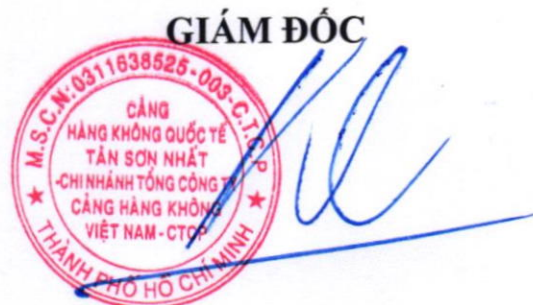
Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh doanh phối hợp phòng Tài chính – Kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, phòng An toàn - Kiểm soát chất lượng thực hiện.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký

Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định, các Ông/Bà thủ trưởng phòng Kinh doanh, phòng Tài chính-Kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Phòng An toàn - Kiểm soát chất lượng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nội dung trên triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng trình tự, thủ tục và quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam - CTCP./.

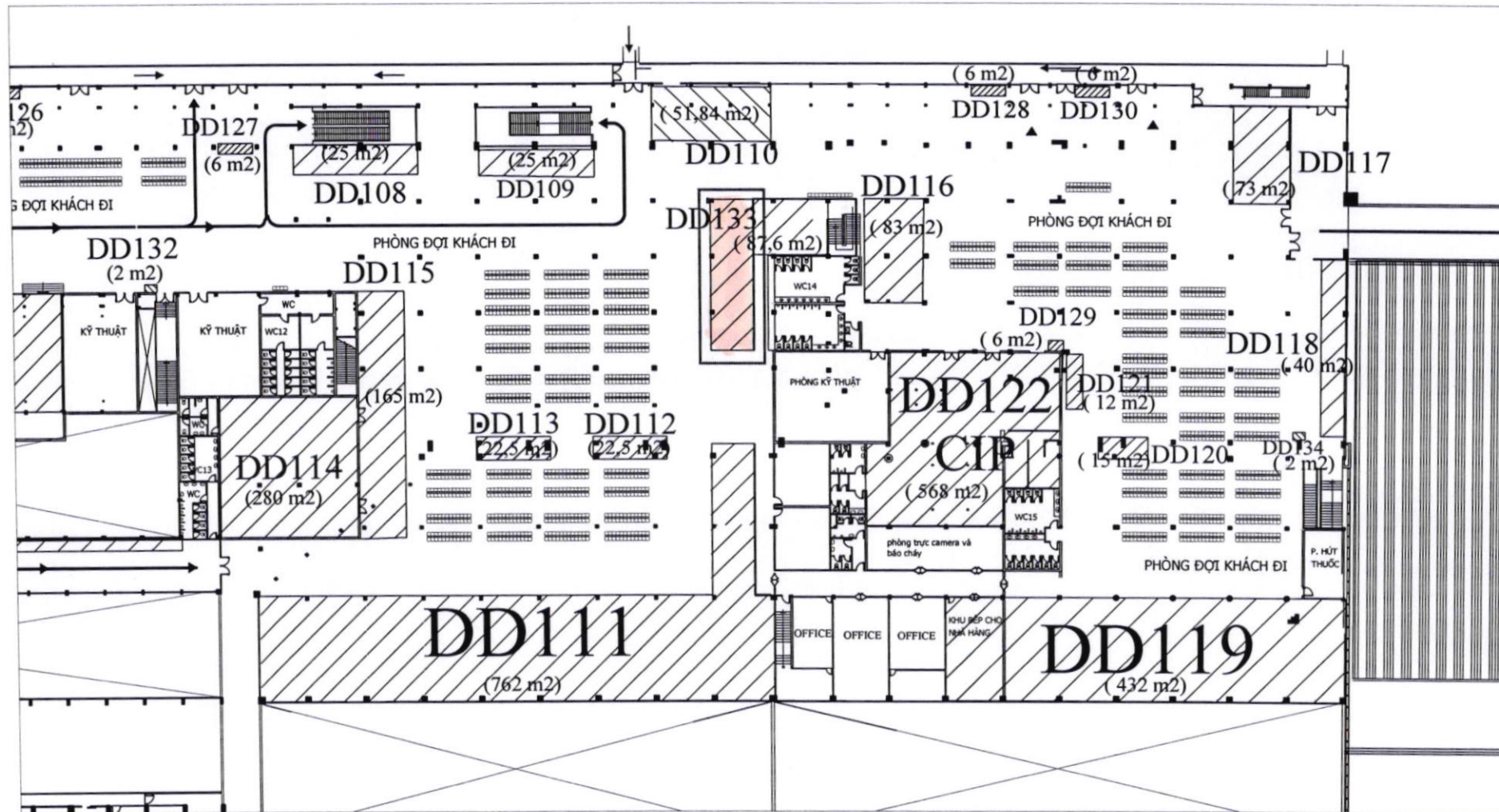
Nơi nhận:

- Như điều 3;
- P.KD;
- Lưu: VT.



Đặng Ngọc Cường

325-0
G
QUỐC
NHẤT
G CÔNG
KHÔNG
CTCP
5 CHỈ



 MẶT BẰNG KINH DOANH
DỊCH VỤ PHI HÀNG KHÔNG

BẢN VẼ MẶT BẰNG PHI HÀNG KHÔNG - TẦNG 1 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T1

TRANG 6/6

BẢN VẼ MẶT BẰNG KINH DOANH DỊCH VỤ PHI HÀNG KHÔNG
 KHU VỰC: NHÀ GA QUỐC NỘI
 (Kèm theo công văn số:)

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
 - CTCP

CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
 TÂN SƠN NHẤT

NGÀY: / /2023

NGÀY: / /2023

NGÀY: / /2023

